| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN CỦ CHI**<br>**THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

Bản án số: 512/2018/DS-ST
Ngày: 15-11-2018
V/v "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản".

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CỦ CHI, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phan Trịnh Minh Đức.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Hồ Thị Ngọc Nga.

2. Ông Nguyễn Ngọc Cảnh.

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Ngọc Thanh Thi - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh:*** Không tham gia phiên tòa.

Trong ngày 15 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Củ Chi xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 348/2017/TLST-DS ngày 31 tháng 7 năm 2017 về "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 380/2018/QĐXXST-DS ngày 30 tháng 10 năm 2018, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Công ty tài chính TNHH Một thành viên Ngân hàng TV.

Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 2, Tòa nhà Ree, số 09 đường Đ, Phường x, Quận y, Thành phố H.

*Người đại diện theo pháp luật:* Ông Lô Bằng G, chức vụ: Chủ tịch Hội đồng thành viên.

*Người đại diện theo ủy quyền:* Ông Nguyễn Phương N, sinh năm: 1978 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Số 437/4 đường N, phường T, Quận z, Thành phố H.

Văn bản ủy quyền số 51/2017/UQTT-QTRR.17 ngày 22/6/2017.

- *Bị đơn:* Bà Dương Thị Ngọc T, sinh năm: 1988 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Tổ 8, ấp L, xã T, huyện C, Thành phố H.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Tại đơn khởi kiện nộp ngày 12/7/2017, lời khai, biên bản phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, biên bản hòa giải và tại phiên tòa, nguyên đơn Công ty tài chính TNHH Một thành viên Ngân hàng TV (sau đây gọi tắt là Công ty tài chính Ngân hàng TV) có người đại diện theo ủy quyền ông Nguyễn Phương N trình bày:

Ngày 17/3/2015, bà Dương Thị Ngọc T có ký kết hợp đồng tín dụng số 20150324-105014-0008 với Công ty tài chính Ngân hàng TV để vay số tiền 21.100.000đ (Hai mươi mốt triệu một trăm ngàn đồng) với lãi suất thỏa thuận là 3,75%/tháng, mục đích vay tiêu dùng cá nhân.

Theo thỏa thuận trong hợp đồng, bà T có trách nhiệm thanh toán cho Công ty tài chính Ngân hàng TV số tiền bao gồm cả gốc và lãi là 32.672.000đ (Ba mươi hai triệu sáu trăm bảy mươi hai ngàn đồng), trả trong vòng 24 tháng, 23 tháng đầu trả 1.349.000đ (Một triệu ba trăm bốn mươi chín ngàn đồng), tháng cuối cùng trả 1.645.000đ (Một triệu sáu trăm bốn mươi lăm ngàn đồng), kỳ thanh toán đầu tiên bắt đầu từ ngày 01/5/2015.

Thực hiện hợp đồng, bà T đã nhận đủ số tiền gốc đã vay là 21.100.000đ (Hai mươi mốt triệu một trăm ngàn đồng) và đã thanh toán cho Công ty tài chính Ngân hàng TV được 06 lần với tổng số tiền cả gốc và lãi là 9.443.000đ (Chín triệu bốn trăm bốn mươi ba ngàn đồng). Kể từ ngày 14/6/2016, bà T không thanh toán thêm bất cứ khoản tiền nào cho Công ty tài chính Ngân hàng TV mặc dù Công ty tài chính Ngân hàng TV đã nhiều lần nhắc nhở, yêu cầu bà T thanh toán.

Do bà T vi phạm hợp đồng vay nêu trên, Công ty tài chính Ngân hàng TV khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc bà T trả số tiền vay vốn gốc và tiền lãi còn lại của hợp đồng tín dụng số 20150324-105014-0008 ngày 17/3/2015 với số tiền cụ thể như sau:

- Tiền vay vốn gốc: 16.233.160đ (Mười sáu triệu hai trăm ba mươi ba ngàn một trăm sáu mươi đồng).

- Tiền lãi tới hạn: 6.995.840đ (Sáu triệu chín trăm chín mươi lăm ngàn tám trăm bốn mươi đồng).

Tổng cộng: 23.229.000đ (Hai mươi ba triệu hai trăm hai mươi chín ngàn đồng).

Buộc bà T trả một lần ngay khi Bản án có hiệu lực pháp luật.

*Tại bản tự khai ngày 25/8/2017, bị đơn bà Dương Thị Ngọc T trình bày:

Bà T xác nhận ngày 17/3/2015 có ký kết hợp đồng tín dụng số 20150324-105014-0008 với Công ty tài chính Ngân hàng TV để vay số tiền 21.100.000đ (Hai mươi mốt triệu một trăm ngàn đồng), lãi suất 3,75%/tháng. Hiện nay bà T còn nợ Công ty tài chính Ngân hàng TV số tiền cả gốc và lãi theo đơn khởi kiện của Công ty tài chính Ngân hàng TV là 23.229.000đ (Hai mươi ba triệu hai trăm hai mươi chín ngàn đồng). Do khó khăn nên bà T xin trả dần trong vòng 12 tháng hết số nợ nêu trên cho Công ty tài chính Ngân hàng TV và chấp nhận lãi suất theo hợp đồng đã ký.

Tòa án đã triệu tập các đương sự tham gia phiên hòa giải nhưng có đương sự vắng mặt nên không tiến hành hòa giải được, phải đưa vụ án ra xét xử để Hội đồng xét xử xem xét Quyết định.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng, kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

***Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết:***

Căn cứ nội dung đơn khởi kiện nộp ngày 12/7/2017, nguyên đơn Công ty tài chính Ngân hàng TV yêu cầu Tòa án buộc bà Dương Thị Ngọc T thanh toán nợ gốc và lãi theo hợp đồng tín dụng số 20150324-105014-0008 ngày 17/3/2015, đây là quan hệ pháp luật "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản" quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Bị đơn bà Dương Thị Ngọc T cư trú tại tổ 8, ấp L, xã T, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân huyện Củ Chi theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

***Xét sự vắng mặt của các đương sự tại phiên tòa:***

Nguyên đơn Công ty tài chính Ngân hàng TV, bị đơn bà Dương Thị Ngọc T đã được Tòa án tống đạt hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử, tuy nhiên nguyên đơn và bị đơn đã có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt các đương sự. Căn cứ Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử tiến hành phiên tòa xét xử vắng mặt nguyên đơn Công ty tài chính Ngân hàng TV và bị đơn bà Dương Thị Ngọc T.

***Xét yêu cầu của các đương sự:***

Hợp đồng tín dụng số 20150324-105014-0008 ngày 17/3/2015 được ký kết giữa Công ty tài chính Ngân hàng TV với bà Dương Thị Ngọc T thể hiện bà Dương Thị Ngọc T vay của Công ty tài chính Ngân hàng TV số tiền 21.100.000đ (Hai mươi mốt triệu một trăm ngàn đồng), thỏa thuận lãi suất vay là 3,75%/tháng. Hai bên thỏa thuận thời hạn vay 24 tháng, hình thức thanh toán là trả dần hàng tháng gồm tiền vốn gốc và lãi được chia ra trong 24 tháng. Quá trình thực hiện hợp đồng, bà T đã trả cho Công ty tài chính Ngân hàng TV được số tiền 9.443.000đ (Chín triệu bốn trăm bốn mươi ba ngàn đồng). Từ ngày 14/6/2016 cho đến nay bà T không thực hiện trả số tiền còn lại cho Công ty tài chính Ngân hàng TV, tính đến thời điểm xét xử bà T còn nợ số tiền vay vốn gốc và tiền lãi tổng cộng là 23.229.000đ (Hai mươi ba triệu hai trăm hai mươi chín ngàn đồng). Sự thừa nhận của hai bên đương sự và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, căn cứ Điều 92 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, đây là những tình tiết, sự kiện không phải chứng minh, có cơ sở xác định bà Dương Thị Ngọc T có vay Công ty tài chính Ngân hàng TV theo hợp đồng tín dụng số 20150324-105014-0008 ngày 17/3/2015 và hiện nay còn nợ số tiền vay vốn gốc và tiền lãi tổng cộng là 23.229.000đ (Hai mươi ba triệu hai trăm hai mươi chín ngàn đồng).

Xét yêu cầu của nguyên đơn Công ty tài chính Ngân hàng TV yêu cầu buộc bà Dương Thị Ngọc T trả số tiền vay vốn gốc và tiền lãi còn lại tổng cộng là 23.229.000đ (Hai mươi ba triệu hai trăm hai mươi chín ngàn đồng), thi hành một lần ngay khi Bản án của Tòa án có hiệu lực pháp luật. Xét thấy, bà Dương Thị Ngọc T đã không thực hiện việc trả nợ cho Công ty tài chính Ngân hàng TV từ hơn 02 năm nay, hiện tại Công ty tài chính Ngân hàng TV chỉ yêu cầu bà Dương Thị Ngọc T trả số tiền vay vốn gốc và tiền lãi còn lại theo hợp đồng giữa hai bên ký kết ngày 17/3/2015, không yêu cầu tính lãi từ ngày kết thúc hợp đồng vay cho đến thời điểm Tòa án xét xử, nhằm tạo điều kiện cho bà Dương Thị Ngọc T trả nợ; mặt khác bà Dương Thị Ngọc T đã không thực hiện việc trả nợ cho Công ty tài chính Ngân hàng TV từ hơn 02 năm nay, đã gây thiệt hại cho Công ty tài chính Ngân hàng TV. Do đó, nhằm đảm bảo quyền lợi cho bên cho vay Công ty tài chính Ngân hàng TV, cần buộc bà Dương Thị Ngọc T trả cho Công ty tài chính Ngân hàng TV số tiền 23.229.000đ (Hai mươi ba triệu hai trăm hai mươi chín

ngàn đồng), thi hành một lần ngay khi Bản án của Tòa án có hiệu lực pháp luật theo yêu cầu của nguyên đơn Công ty tài chính Ngân hàng TV là có cơ sở chấp nhận.

Xét yêu cầu của bà Dương Thị Ngọc T ngày 25/8/2017, xin trả dần số tiền 23.229.000đ (Hai mươi ba triệu hai trăm hai mươi chín ngàn đồng) trong 12 tháng, tuy nhiên cho đến thời điểm xét xử hôm nay, bà T vẫn chưa thực hiện. Như nhận định nêu trên, xét thấy không có cơ sở nên không chấp nhận.

Từ những phân tích và nhận định nêu trên, xét thấy yêu cầu của nguyên đơn là có căn cứ, phù hợp với quy định tại các Điều 3, 91, 94 và 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010 nên Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

***Về nghĩa vụ chịu án phí dân sự sơ thẩm:***

Bà Dương Thị Ngọc T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với số tiền gốc và lãi phải thanh toán cho Công ty tài chính Ngân hàng TV theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

*Vì các lẽ trên;*

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 58, 92, 147, 227, 228, 273 và Điều 280 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 357 và Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 3, 91, 94 và 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010;

Căn cứ Luật lệ phí, án phí Tòa án;

Căn cứ và Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn là Công ty tài chính TNHH Một thành viên Ngân hàng TV:

Buộc bà Dương Thị Ngọc T thanh toán cho Công ty tài chính TNHH Một thành viên Ngân hàng TV số tiền nợ vốn gốc và tiền lãi còn lại của hợp đồng tín dụng số 20150324-105014-0008 ngày 17/3/2015 tổng cộng là 23.229.000đ (Hai mươi ba triệu hai trăm hai mươi chín ngàn đồng).

Thi hành một lần ngay khi Bản án có hiệu lực pháp luật. Thi hành tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Kể từ ngày Công ty tài chính TNHH Một thành viên Ngân hàng TV có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bà Dương Thị Ngọc T chậm hoặc chưa thi hành khoản tiền đã nêu trên thì hàng tháng bà Dương Thị Ngọc T còn phải trả thêm khoản tiền lãi đối với số tiền còn phải thi hành tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm thi hành được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi

suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015, nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Án phí dân sự sơ thẩm:

Bà Dương Thị Ngọc T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 1.161.450đ (Một triệu một trăm sáu mươi mốt ngàn bốn trăm năm mươi đồng).

Hoàn trả cho Công ty tài chính TNHH Một thành viên Ngân hàng TV số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm là 580.725đ (Năm trăm tám mươi ngàn bảy trăm hai mươi lăm đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0007150 ngày 31/7/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Củ Chi.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án Dân sự.

3. Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

***Nơi nhận***:
- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND huyện Củ Chi;
- Chi cục THADS huyện Củ Chi;
- Các đương sự;
- Lưu: HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(Đã ký)**

**Phan Trịnh Minh Đức**